

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG CON NGƯỜI  
BỘ MÔN CẬN TÂM LÝ

# BƯỚC VÀO THẾ GIỚI VÔ HÌNH

KỶ YẾU HỘI THẢO  
"GIẢ THUYẾT, LÝ GIẢI  
CÁC HÌNH THÁI BIỂU HIỆN CỦA VONG"  
(Mã số: TK12/TM=TL)

HÀ NỘI 2010  
LƯU HÀNH NỘI BỘ  
SÁCH KỶ NIỆM 20 NĂM TÌM HÀI CỐT LIỆT SĨ

GS.TS Phan Anh - GS.VS Đào Vọng Đức - TS. Thiếu tướng Nguyễn Chu Phác - GS Trần Văn Hà - PGS.TS Bùi Tiến Quý - GS.TS Phan Thị Phi Phi - GS.TS Nguyễn Ngọc Kha - GS.TS Đoàn Xuân Mượng - PGS.TS Nguyễn Đình Phư - KS Nguyễn Khắc Hữu - PGS.TS Bùi Ngọc Oánh - BS Trịnh Minh Tranh - TS Nguyễn Thị Hồng Nga - GS.TSKH Phan Đăng Nhật - GS.TS Trịnh Xuân Thuận - Đại Đức TS Thích Nhật Từ - Nhà văn Xuân Cang - Nhà nghiên cứu Đồng Thị Bích Hương - BS Dư Quang Châu - TS Nguyễn Ngọc Thạch - NNC Lê Thanh Diệu - CN Nguyễn Thị Tuyết Mai - Nhà nghiên cứu Trịnh Tố Long - NNC Võ Thái Sơn - Nhà giáo Quan Lệ Lan - Đại tá, Nhà báo Hàn Thụy Vũ - Nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải.v.v...

Tìm mộ liệt sĩ mất tích là nguyện vọng bức xúc về mặt tình cảm và tâm linh của hàng triệu người. Yêu cầu các cấp các ngành phải có những biện pháp tích cực để trong vài năm tới giải quyết một bước cơ bản việc tìm kiếm, quy tập mộ liệt sĩ vào các nghĩa trang.

(trích Chỉ thị Ban Bí thư TƯ Đảng Cộng Sản Việt Nam 5 - 5 - 1993)

## LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện kế hoạch năm 2009 - 2010, Bộ môn Cận tâm lý được Hội đồng khoa học Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người và Giám đốc Trung tâm giao nhiệm vụ đề tài TK12/TM-TL "*Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong*".

Qua 20 năm liên tục chăm lo việc tìm mộ liệt sĩ còn thất lạc và thực hiện nhiều công việc tâm linh phục vụ cộng đồng, cho đến khi Bộ môn Cận tâm lý thành lập, là một thành viên của Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người, chúng ta đã có hàng ngàn trang tài liệu, hàng trăm giờ băng ghi hình, hàng trăm bức ảnh về biểu hiện thiên hình vạn trạng của vong. Đây là khối tư liệu sống động vô cùng quý giá.

Hàng năm, qua Hội đồng khoa học đã xét duyệt 11 đề tài đều có phản biện sâu sắc, đánh giá nghiêm túc khoa học chặt chẽ. Song chưa có dịp tổng hợp, nâng lên cao hơn, tiến tới định tính, định lượng, mổ xẻ hiện tượng dưới nhiều nhãn quan khoa học, mở ra một hướng đi tới đúng đắn.

Thực hiện đề tài: "*Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong*" chúng ta có hạnh phúc lớn được Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Nguyên Tổng bí thư Lê Khả Phiêu trực tiếp cổ vũ khuyến khích, các nhà ngoại cảm trong sáng nhiệt tình thực hiện vô điều kiện. Hơn 40 tham luận và hàng trăm tư liệu đã gửi tới đóng góp. Hai cuộc Hội thảo khoa học được tổ chức tại Thành phố mang tên

Bác Hồ kính yêu (20-9-2009) và tại Thủ đô Hà Nội (7-5-2010) với hơn 600 thành viên tham dự đánh dấu một bước đi cần thiết và bổ ích của Bộ môn Cận tâm lý, Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người.

Tập kỷ yếu "BƯỚC VÀO THẾ GIỚI VÔ HÌNH" của hai cuộc Hội thảo, với cố gắng tập hợp để lưu hành nội bộ, chắc rằng còn xa mới đáp ứng được yêu cầu. Song chúng tôi cho rằng ở đâu khoa học không với tới thì mê tín dị đoan có thể chiếm lĩnh, và coi đây là một cách lưu trữ dữ liệu có ích về lâu dài trong nghiên cứu khoa học.

Tập sách ra đời trong dịp Ngàn năm Thăng Long chúng tôi gom gửi vào đây lời biết ơn chân thành Bộ tư lệnh Quân khu 7, Bảo tàng Quân đội Quân khu và các nhà nghiên cứu Nguyễn Tư và Trương Quốc Dũng, gửi lời biết ơn chân thành Bộ tư lệnh Lãng Hồ Chí Minh và Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lâm nguyên Chính ủy BTL Lãng về sự hỗ trợ vô giá.

**BAN BIÊN TẬP**

*Hoan nghênh các đồng chí tổ chức hội nghị này. Mong các nhà khoa học ra sức nghiên cứu để ngày càng lý giải được khả năng đặc biệt của các nhà ngoại cảm, để làm rõ sự nghiệp bảo vệ đất nước.*

Đại Tướng  
Võ Nguyên Giáp

9 - 2009

**LÊ KHẢ PHIÊU**  
**NGUYỄN TÔNG BÍ THƯ**  
**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2009*

## **THÂN ÁI GỬI HỘI THẢO KHOA HỌC**

Do Bộ môn Cận tâm lý - Thuộc Trung tâm nghiên cứu  
tiềm năng con người - tổ chức tại TP.HCM.

Trước khi các đồng chí hội thảo, tôi đã trực tiếp gặp và nghe đồng chí Chủ nhiệm Bộ môn Cận tâm lý báo cáo năm 2009, tiếp tục nghiên cứu những vấn đề năm 2008 đã đặt ra. Tôi nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí và các quý vị đã đến hội thảo tham gia vào lĩnh vực khó khăn và tế nhị này, tôi hy vọng các đồng chí và quý vị sẽ đóng góp công sức vào việc khai thác những bí ẩn về nền Văn minh Đông phương, về triết lý khoa học dân tộc cổ truyền để ứng dụng vào đời sống cộng đồng đạt nhiều kết quả tốt.

Các đồng chí và quý vị thân mến!

Chúng ta đang đứng trước tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều biến động. Đất nước ta đang vượt qua những sóng gió của khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Đảng ta, Nhà nước và nhân dân ta đang thực hành nhiều biện pháp để giữ vững mục tiêu ổn định kinh tế, chính trị và an ninh xã hội, đẩy lùi mọi tệ nạn xã hội, tham nhũng, lãng phí để xây dựng đất nước ta hùng cường, nhân

dân ta giàu mạnh sánh vai cùng bè bạn láng giềng và năm châu bốn biển như Bác Hồ kính yêu hằng mong muốn.

Hòa trong khí thế ấy, tôi hi vọng và mong muốn các quý vị, các đồng chí hãy đoàn kết, phát huy sự hiểu biết của mình vào công cuộc khoa học đặc biệt này. Quá trình nghiên cứu khoa học và thực nghiệm cần huy động nhiều các nhà khoa học tích cực tham gia hoạt động và nghiên cứu hơn nữa. Nghiên cứu, thực hành văn hóa cổ truyền Phương Đông là vô tận; có vấn đề lúc này chưa khám phá ra thì sau này sẽ khám phá được. Các nhà khoa học và anh chị em có khả năng đặc biệt hãy tiếp tục nghiên cứu, thực hành không nản chí.

*Chào thân ái và trân trọng!*

*Chúc hội thảo thành công!*

*Lê Khả Phiêu*

## THỬ CÙNG LÝ GIẢI BIỂU HIỆN CỦA VONG

*Thiếu tướng TS Nguyễn Chu Phác*

Chủ nhiệm Bộ môn Cận tâm lý

Phó chủ tịch HĐ KH - TTNC TN CN.

Trước khi thành lập Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người (1990 - 1996) nhóm “Nghĩa tình đồng đội” đã tự nguyện gặp nhau đi tìm hài cốt đồng đội gồm GS Ngô Vi Thiện, Kỹ sư Trần Quang Bích, Đại tá Hàn Thụy Vũ cùng anh Đỗ Bá Hiệp, hai cháu có khả năng ngoại cảm (đang học lớp 10) là Thâm Thúy Hoàn, Nguyễn Thị Phúc Lộc cùng cháu Phan Thị Bích Hằng và một số cựu chiến binh là đồng đội của liệt sĩ như trung tá Nguyễn Duy Thanh, điện ảnh quân đội làm phim “Tình đồng đội” đã đi tìm di cốt đồng đội ở chân núi Non Nước (Ninh Bình), Đông Triều (Quảng Ninh), Phú Thông (Bắc Cạn) và Pheo (Hòa Bình) v.v...

Trăm sự khởi đầu nan, kinh phí không có, mà chỉ có tấm lòng thương nhớ đồng đội...

Năm 1996, Bộ môn Cận tâm lý<sup>(1)</sup> được thành lập nằm trong Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người.

<sup>(1)</sup> F. Perception extrasensorielle Télépathie

### A. Extrasensory perception (ESP)

Từ ngàn xưa đã có những người có thể biết người, biết việc trong điều kiện mà mọi người với giác quan thông thường không thể biết được. Họ có thể biết được ý nghĩ người khác, đoán trước sự việc sẽ xảy ra hoặc nói rõ những việc đã qua. Nổi tiếng nhất là Phòng thí nghiệm ở đại học DUKE do J.B Rhine lập nên năm 1930 và môn học này gọi là CẬN TÂM LÝ (parapsychologie). Trích từ điển Tâm lý học. Nguyễn Khắc Viện, trang 181 - 185 - Hà Nội năm 1995.

(1996 - 2010) đến nay dưới sự chỉ đạo của Liên hiệp hội, Ban giám đốc và Hội đồng khoa học, Bộ Môn Cận tâm lý đã thực hiện 12 đề tài khoa học và công nghệ được Hội đồng khoa học nghiệm thu đánh giá cao.

Ngoài các đề tài khoa học cấp trên giao, công việc của Bộ môn Cận tâm lý hàng ngày bề bộn gấp nhiều lần, bao gồm nhiều lĩnh vực liên quan đến vong linh gồm âm phần và dương phần.

Suy cho cùng tất cả các đề tài và công việc đều nhằm mục đích nghiên cứu sự tồn tại của vong và đã thử lý giải trên các góc độ khoa học khác nhau. Đề tài đã được các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu cùng đồng tâm hiệp lực làm việc này.

Từ việc nghiên cứu khảo sát khả năng nhập hồn (gọi hồn) của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Phương (Thanh Hóa), Nguyễn Thị Thạo (Hải Phòng) Vũ Thị Bằng (Hải Dương) đến các đề tài “Người sống tìm người chết” (tìm hài cốt bằng ngoại cảm); Người chết tìm người sống (xác định danh tính người nằm dưới mộ chưa có tên) và “người sống tìm người sống” (tìm kẻ phạm tội hình sự hoặc tìm người bỏ nhà đi).<sup>(2)</sup>

Tính từ thế hệ ngoại cảm thứ nhất - những người có khả năng đặc biệt thì đến nay đã đến thế hệ thứ tư, lực lượng này hùng hậu và đang còn trong sáng.

<sup>(2)</sup> Tìm hài cốt bằng ngoại cảm trung bình đạt 70%, xác định danh tính tại mộ vô danh đạt 6% - 14% ; tìm tội phạm và người bỏ nhà đi đạt trên dưới 10%.

Mấy trăm con người dù có khả năng nhiều hay ít cũng đã góp phần lớn lao chứng minh sự tồn tại của vong là có thật, và góp phần lý giải ...

Để nghiên cứu sự tồn tại của vong và góp phần lý giải cùng với các nhà ngoại cảm ở các lĩnh vực khác nhau thì không thể không ghi công lực lượng nghiên cứu mà chúng tôi gọi là phần dương. Đó là số cán bộ có văn hóa, có học hành nghiên cứu nghiêm túc và vận dụng lý luận vào thực tiễn, âm với dương như thái âm, kinh dịch, tử vi, độn toán (Quý Cốc tử và Gia Cát Lượng...) tứ trụ, tướng mạo, phong thủy...<sup>(1)</sup>

Đặc biệt là các sách văn hóa phương Đông cổ điển Trung Hoa<sup>(2)</sup> và triết học phương Đông<sup>(3)</sup> mà chúng tôi đã trích dẫn ở tập 2 tâm linh huyền bí: "Vũ trụ này là một vũ trụ đạo lý, một vũ trụ tâm linh"... Tri Thiên.

- Khi người ta đã biết được đến Trời thì không những người ta là công dân của xã hội nhân quần mà người ta còn là công dân của Trời (thiên dân - công dân của Vũ trụ)... có thứ phẩm tước của người, nhưng có phẩm tước của trời.

Về thời hiện tại, chúng tôi đã có dịp làm việc với 4 giáo viên Nhật Bản đang giảng dạy tại khoa Tâm linh của

trường đại học là các ông Yoko YAMADA (Kyoto University, Japan); Yoshinobu KATO (Aichi Prefectural University, Japan) và Yuichi TODA (Osaka University of Education, Japan). Họ đã khảo sát 285 người Nhật, 205 người Việt Nam, 139 người Anh và 159 người Pháp. Về phương pháp nghiên cứu yêu cầu trả lời 21 câu hỏi về vong hồn và trả lời phỏng vấn bằng hình vẽ mối quan hệ giữa vong hồn người đã chết với người đang sống ở trần gian, Con đường đi của linh hồn từ thế giới hiện tại đến thế giới bên kia... Qua khảo sát, họ thấy công dân của các nước họ nghiên cứu đều có niềm tin về sự tồn tại thế giới âm và có thể có khả năng giao tiếp giữa hai thế giới. Về tỷ lệ của mỗi nước về vấn đề trên có khác nhau. Họ cũng nêu lên: "Người quá cố phù hộ cho người đang sống, linh hồn tồn tại với người thân, có những linh hồn lang thang, các thần linh sống ở các vùng rừng núi cao; phối kết hợp của linh hồn và bào thai vân vân".

Chúng tôi cũng có dịp làm việc với bà Dr. Monique SELIM, anthropologist IRD - (tiền sĩ nhân chủng học xã hội). Health Strategy and Policy Institute (viện chiến lược và chính sách y tế).

Theo quan điểm của bà Monique thời từ thời cổ Hy Lạp đến nay, bao nhiêu ngàn năm, người ta đã công nhận là có linh hồn - nên không cần phải giải thích, mà vấn đề cần nghiên cứu là mối quan hệ giữa linh hồn người đã chết với người đang sống để hỗ trợ cho nhau - Bà nói, Bà đã đi nghiên cứu ở nhiều nước châu Phi và Ai Cập. Bà đặc biệt

<sup>(1)</sup> Các loại sách này có nhiều loại, nhiều trường phái khác nhau. Chỉ riêng tử vi hoặc tướng số đã có hàng chục loại.

<sup>(2)</sup> Văn hóa phương Đông cổ điển Trung Hoa có vài vạn trang.

<sup>(3)</sup> Triết học phương Đông 5 tập 2042 trang. Trích dẫn như vậy để nhắc nhở một số người đọc được một, vài cuốn sách đã vội vàng hành nghề hoặc chủ quan coi như đã biết hết.

quan tâm đến các linh hồn đang lang thang sẽ quấy phá xã hội. Vì Việt nam chiến tranh liên miên, nhiều người chết đến nay vẫn không tìm thấy mộ. Bà rất quan tâm tới bài báo “Mùa xuân kể chuyện làm phim tìm đồng đội” đăng báo An Ninh thế giới số ra ngày 27-1-2000.

Như vậy không chỉ người phương Đông mà người phương Tây cũng quan tâm nghiên cứu về sự tồn tại của vong và mối quan hệ giữa hai thế giới âm và dương.

Triết học cổ điển xa xưa như PLATÔN<sup>(1)</sup> (428-348) trước công nguyên đã nêu:

“... chỉ có linh hồn mới có thể nhận thức ý niệm. Trước khi nhập vào thể xác con người linh hồn ở trong thế giới những ý niệm và hấp thu tri thức về nó”.

Vi vậy tri thức nằm trong linh hồn ngay từ đầu<sup>(2) (3)</sup>

Tuy nhiên, hiện nay có trường phái triết học khác nhau, tôn giáo khác nhau, quan niệm về vong hồn và lý giải khác nhau. Có tôn giáo về mặt lý luận và thực tiễn không được thống nhất. Thực tế vừa qua Nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bấy đã tìm được nhiều mộ gia đình theo đạo thiên chúa ở Thường Tín và Hà Nội, NNC Dương Mạnh Hùng tìm mộ của một gia đình công giáo khi đến Thanh

Tước còn thấy cây thánh giá trên mộ bị gãy đổ, và trên bia ghi đúng tên tuổi người mất. Cũng NNC Nguyễn Khắc Bấy tìm được nhiều mộ cho gia đình các đại đức, thượng tọa, hòa thượng ở nhiều chùa Hà Nội, Nam Định, Hà Tây cũ .v.v...

Gần đây có cuộc mấy chục vong liệt sĩ nhập vào dân ở một bản Tây Nguyên đòi NNC Lê Trung Tuấn phải giúp đỡ đưa hài cốt về quê. Quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã gặp rất nhiều, rất nhiều liệt sĩ khóc thảm thiết thậm chí gào lên, oán trách người đời và đòi đưa hài cốt về quê với gia đình. Chúng tôi đã làm đĩa hình một số liệt sĩ của sư đoàn 304 chiến đấu ở Quảng Trị oán trách gia đình không đi tìm và không đưa hài cốt về quê do NNC Hoàng Thị Thiêm áp vong .v.v...

Đặc biệt kỷ niệm ngàn năm Thăng Long - Hà Nội, các nhà ngoại cảm Hoàng Thị Thiêm, Nguyễn Khắc Bấy, Dương Mạnh Hùng đã phối hợp góp phần quan trọng xác định danh tính 8 liệt sĩ thuộc tiểu đội anh hùng Nguyễn Ngọc Nại chiến đấu đến người cuối cùng hy sinh ở bãi giữa sông Hồng, bảo vệ Trung đoàn Thủ Đô rút khỏi liên khu I - Hà Nội an toàn. Gần đây, tháng 9 - 2010, Đại tá Hàn Thụy Vũ, nhà giáo Quan Lệ Lan cùng 3 nhà ngoại cảm Vũ Thị Thuộc, Điền Thị Dung, Lê Trung Tuấn đã tìm được 93 hài cốt liệt sĩ đặc công đơn vị 506 A hy sinh 1968 ở Quảng Ngãi. Từ 20 năm qua các nhà ngoại cảm đều nhận thấy nếu liệt sĩ không cộng tác, không giúp đỡ thì không thể tìm được mộ chính họ.

<sup>(1)</sup> PLATÔN là học trò của XÔCRÁT (470-399) trước công nguyên.

<sup>(2)</sup> Tồn tại quyết định ý thức, trang 35, NXB Thông tấn Nô - vô - ti, Mascova 1986.

<sup>(3)</sup> Qua 20 năm nghiên cứu khảo sát, chúng tôi được chứng kiến một số trường hợp vong của cháu bé bị mẹ phá thai, nạo thai v.v... về gặp mẹ. Lúc đầu người mẹ vô cùng ngỡ ngàng, ngạc nhiên. Sau khi cháu bé nói rõ hoàn cảnh cụ thể người mẹ mới nhớ ra sự việc là đã mất một người con, mà người mẹ phải xin lỗi con.

Qua khảo sát nghiên cứu các đề tài đã tìm hiểu các biểu hiện của vong hồn như: Áp vong, gọi hồn, nhập hồn, vong óp, vong của hệ đạo mẫu, thánh Trần (nhập hồn tìm mộ), giấc mơ tâm linh, biểu hiện ở thực vật cây cỏ thụ, xem quả cam, lá trầu, cánh hoa, bùa, ngải, giáng bút, mạch thái tổ, luân xa 6, vong và ảnh, sóc thẻ, đồ dùng của người đã khuất, “thần giữ cửa” ... và một số thông tin mà vong thể hiện như bát hương hóa, trứng dũa, động vật (nhiều nhất là rắn và bướm bướm), xin âm dương, mộ giả vân vân. Nhưng có một dạng khác mà chúng tôi đã nghiên cứu liên tục trong 10 tháng, theo dõi thống kê hàng trăm trường hợp theo dân gian là bệnh “Ma làm” (?) có giáo sư tiến sỹ y khoa gọi là: “Thông điệp của Thượng đế... hoặc Trời, Phật”. Ví dụ có bệnh cầm 6 -7 năm, bệnh hết một ngày hết vài lần như còi tàu hỏa, còi ô tô, bệnh tự cắn nát da thịt mình và người khác phải đeo gông, xích chân tay, bệnh tự lấy dùi đâm vào chính mình và rất nhiều bệnh lạ khác. Các bệnh viện đông tây y trả về, bệnh viện tâm thần trung ương trả về...nhưng đến NNC Phạm Thị Phú chữa khỏi. Câu nói đầu tiên là “Cám ơn Cậu và Cò (vong) ngàn vạn lần.” Một trường hợp khác như một ông 53 tuổi bị cầm bẩm sinh 53 năm. Vừa qua gia đình dẫn đi áp vong tìm mộ bố là liệt sĩ. Vong bố nhập vào, người con cầm bồng nói được ngay và chỉ mộ mình cho người nhà đi tìm...

Biết bao điều kỳ lạ khác mà các giáo sư các ngành vật lý, y học, sinh học, toán học, tâm lý học v.v... đã dày công nghiên cứu tìm cách lý giải như GS Trịnh Xuân

Thuận, GS Trần Văn Hà, GS Trần Phương, GS Đào Vọng Đức, GS Phan Anh, GS Phan Thị Phi Phi, GS Đoàn Xuân Mượu, GS Vũ Khiêu, GS Hoàng Tuấn, GS BS Bùi Duy Tâm (việt kiều), TS PGS Nguyễn Thị Hồng Nga vân vân đã hợp lực cùng lý giải. Tuy nhiên cũng có ý kiến cho rằng không thể nào lý giải được, nếu chỉ dùng khoa học hiện đại như ý kiến của thượng tọa Thích Quảng Tùng và một số nhà nghiên cứu văn hóa phương Đông đã nêu. Hoặc có ý kiến cho rằng chỉ có thể lý giải theo văn hóa Tâm linh mà thôi.

Để mở rộng tầm nghiên cứu các bài viết trong tập này, chúng tôi không dám sửa chữa nội dung mà đăng nguyên bản. Nhiều bài tôi đã đọc nhiều lần tôi coi như cuốn từ điển để nghiên cứu, tra cứu nhiều nội dung mà mình hiểu chưa sâu hoặc không hiểu. Tôi coi đây là tài liệu rất quý vì nhiều nhà khoa học đã sưu tầm và nghiên cứu giúp mình, rút ra những kết luận rất quý giá.

Quá trình nghiên cứu, đề tài nhận thấy:

Nếu chúng ta nghiên cứu kết luận được mục tiêu quan trọng của đề tài TK/12 sẽ góp phần cực kỳ lớn về quan niệm hai thế giới, góp phần thay đổi nhận thức hoặc phủ định sạch hoặc quá mê tín cuồng tín.

Và chúng ta sống, người với người trên dương thế, người đang sống ở trần gian với người đã khuất nhân ái hơn, vị tha hơn, thiện hơn và sẽ hỗ trợ cho âm phần và dương thế tốt hơn, hài hòa hơn.

Xin chân thành cảm ơn tất cả ./.



## SƠ THẢO ĐỀ DẪN

**Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong dưới góc độ khoa học.**

*Thưa các vị khách quý kính mến*

*Thưa các nhà khoa học kính mến*

*Thưa các nhà ngoại cảm quý mến*

*Thưa các bác, các ông bà, các anh, chị quý mến.*

Thay mặt Bộ môn Cận tâm lý thuộc Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người, thay mặt Ban tổ chức cuộc Hội thảo khoa học trọng thể này, chúng tôi xin chân thành gửi lời chúc các vị quan khách ngày thêm dồi dào sức khỏe, sống một cuộc sống an khang hạnh phúc.

Sự có mặt đông đủ của quý vị, chan hòa tình thân ái, sôi nổi ham muốn biết và hiểu, sẵn sàng bày tỏ ý kiến xoay quanh đề tài khoa học TK 10 - 2008 "*Nghiên cứu các hình thái biểu hiện của vong và nhìn nhận qua các mối liên hệ dưới góc độ khoa học*". Tiếp đến là đề tài "*Vẽ chân dung người chết qua mạch Thái Tổ của Nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng*" mã số TK11.

Vấn đề hội thảo hôm nay là Đề tài TK 12 "*Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong dưới góc độ khoa học*" - không phải là lý giải các khả năng đặc biệt của con người (2009). Đây là sự bày tỏ rõ nét sự quan tâm

đến một vấn đề thú vị, hữu ích cho con người, cho xã hội đương thế.

Cần nói rõ rằng đây là lần đầu tiên Bộ môn Cận tâm lý được trực tiếp tiếp xúc với các quý khách, được nghe những ý kiến cởi mở, những chiêm nghiệm dưới nhiều góc độ và điều kiện khác nhau của các nhà khoa học và những người quan tâm ngay tại Thành phố mang tên Bác.

Rất tiếc, Thiếu tướng tiến sĩ Nguyễn Chu Phác chủ nhiệm Bộ môn Cận tâm lý, vì lý do sức khỏe đã không vào dự được.

Chúng tôi hy vọng cuộc hội thảo lần này sẽ giành được một kết luận mở và rất bổ ích.

### *Kính thưa các quý khách*

Khi Bộ môn Cận tâm lý được Hội đồng khoa học của Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người giao cho nghiên cứu đề tài khoa học, từ đề tài nghiên cứu khoa học TK10 đến TK 12 "*Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong dưới góc độ khoa học*", đến nâng lên nghiên cứu về lý luận khoa học. Chúng tôi vui và sẵn sàng nhận vì đây là một chỉ dẫn đúng đắn, một đề tài lý thú trên con đường dài dằng dặc trước mắt.

Song có một thực tế xin trình này, là càng nghiên cứu càng thấy rất khó khăn không biết điểm dừng ở đâu, lý giải trong sự nhìn nhận dưới góc độ khoa học như thế nào. Đồng thời mỗi hình thái biểu hiện của vong lại là một đề

tài khoa học cần phải khảo sát, nghiên cứu với thời gian dài, nhiều năm và có đề tài các đời kế tiếp sau vẫn cần được nghiên cứu. Qua đó giúp cho xã hội sống hài hòa âm dương hơn và thiện tâm hơn giữa con người với con người, góp phần đẩy lùi cái ác. Từ đó có thể thay đổi nếp nghĩ, nhận thức và quan niệm của con người.

Thực ra từ trước khi tham gia vào tổ chức đề tài TK 05 TL/TM đã có một số cựu chiến binh và một số anh chị em (lúc đó chưa gọi tên là nhà ngoại cảm) vì tấm lòng với các liệt sĩ và yêu cầu của gia đình liệt sĩ, đã xum họp lại, tự gom góp tiền riêng, tự nguyện chịu đựng gian khổ lên đường tìm mộ liệt sĩ từ những năm 90 của thế kỷ trước. Có giáo sư Ngô Vi Thiện, Đại tá Hàn Thụy Vũ, kỹ sư Trần Quang Bích anh Đỗ Bá Hiệp, các cháu Phan Thị Bích Hằng, Nguyễn Thị Phúc Lộc, Thẩm Thúy Hoàn.

Xin nêu vắn tắt một số việc làm từ năm 1989 tới năm 2000:

a) 1993 - 4/1994: Tìm 10 liệt sĩ ở núi Non Nước Ninh bình

b) 1994: Tìm 5 liệt sĩ hy sinh (9 - 1945) ở Đông Triều - Quảng Ninh

c) 1995: Tìm liệt sĩ hy sinh ở Phú Thông - Bắc Kạn

d) 1997: (Bộ môn Cận tâm lý đã thành lập) tìm 347 liệt sĩ đặc công hy sinh 1968 ở Kon Tum.

đ) 2000 - 2001: Lần đầu tiên thực hiện đề tài "Nghiên cứu tìm mộ bằng phương pháp đặc biệt" mã số Tk 05. Phân tích 227 phiếu đạt 70%.

e) 2001 - 2003: Nghiên cứu tìm mộ tập thể ở K'Nak, huyện K'Bang, tỉnh Gia Lai. Mã số TK 06.

g) 2003 - 2004: "Xác định tên liệt sĩ trên mộ vô danh" mã số TK 07/TM. Một bước tiến mới, nghiên cứu mới. Trước gọi "Người sống tìm người chết" nay gọi là "Người chết tìm người sống".

h) .....

Trên đây chỉ nêu lên việc tìm mộ tập thể liệt sĩ không kể hàng ngàn di cốt riêng lẻ, Bộ môn còn làm nhiều việc khác, đề tài khác liên quan đến sự biểu hiện của vong.

#### Qua một số vấn đề nêu ở trên:

a) Chúng ta đứng trước những vấn đề lớn: thế giới hữu hình - thế giới vô hình, mối quan hệ âm - dương. Linh hồn có tồn tại, có một cuộc sống tâm linh? Có một thế giới bên kia?

b) Khoa học, trí thức giúp chúng ta khám phá ra bản chất của thế giới chung quanh.

Cái gì giúp chúng ta khám phá ra bản chất tâm linh con người?

Cái gì giúp chúng ta tìm được một cuộc sống viên mãn, từng phút khơi nguồn sáng tạo và không làm chúng

ta hồi hận lúc lâm chung, chúng ta sống giữa những người khác với một trách nhiệm cao cả thiêng liêng?

Suy ngẫm về cuộc sống, chúng ta phải đặt ra cả ngàn câu hỏi nếu không muốn nói là vô tận.

### ***Kính thưa các quý vị đại biểu.***

Đã từ lâu, nhiều nước và nhiều tổ chức trên thế giới đã bỏ nhiều công sức, tiền của để nghiên cứu những khả năng tiềm tàng của con người. Trong đó các lĩnh vực như ngoại cảm, tiên tri, thần giao cách cảm, thấu thị... đang được chăm chú nghiên cứu, cố gắng phân tích và được vận dụng vào các lĩnh vực quân sự, tình báo, an ninh, kinh tế, chữa bệnh (không hoặc phối hợp thuốc) v.v...

Đã có hàng trăm cuốn sách ghi chép nghiên cứu về những hiện tượng, những khả năng kể trên, về những con người cụ thể có khả năng đặc biệt với những chi tiết cụ thể xác thực, với con số bản in đáng kể ở nhiều nước, bằng nhiều thứ tiếng. Đã có hàng trăm tờ báo, tạp chí chuyên ngành thông tin, nghiên cứu về lĩnh vực này (theo một nguồn tin đã có khoảng 500 tờ). Trong đó có thể kể một số tờ định kỳ có tuổi thọ cao, có đông độc giả: Nostra (lấy tên một nhà tiên tri) ra hàng tháng, L'autre monde (Thế giới bên kia), Hemmets Journal (Phần Lan), Psychologie (Tâm lý học) L'Inconnu (Thế giới chưa biết), Réalité (Sự thực), Le Surnaturel face à la Science (Cái dị thường đối mặt khoa học), Nouvel Espoir (Niềm hy vọng mới -

Canada)... Ở nước ta trước cách mạng có tờ "Khoa học huyền bí" sau này còn xuất bản một thời ở Miền Nam. Còn phải kể thêm nhiều buổi phát thanh định kỳ, truyền hình định kỳ (có lúc trực tiếp) của một số Đài của Pháp, Anh, Mỹ, Nhật... thông tin về lĩnh vực này. Thường ngày mở một số đài nước ngoài, thường có phim về các vấn đề tâm linh. Loại bỏ một số phim ma, kinh dị nhằm gợi tính hiếu kỳ, chúng ta có thể cùng suy ngẫm về một số phim có dựa vào một phần sự thật, có nhiều câu chuyện vong hồn người chết quan hệ với người sống qua một cô gái trung gian (như một nhà ngoại cảm của ta) gợi lại bao điều giàu nhân bản. Có thể kể bộ phim nhiều tập "Lời thì thầm của những bóng ma" đã chiếu trên kênh VCTV3 của ta.

Trở lại vấn đề đang "ngón ngang trăm mối" trong suy nghĩ của chúng ta.

Alexi Ca-ren, giải Nobel, tác giả cuốn sách nổi tiếng Con người - một ẩn số (L'homme, cet inconnu) đã viết:

"Công nghệ hiện đại đem lại cho chúng ta sự giàu có, sức khỏe, sự tiện nghi, mọi thuận lợi trong đời sống; nó cho phép chúng ta lập ra một thiên đường mới trên trái đất. Nhưng các khoa học về sự sống vô cùng lạc hậu so với các khoa học về tinh thần. Chính vì thế, con người hiện đại đưa vật chất lên hàng đầu và hy sinh cái tâm linh cho kinh tế. Nó từ bỏ đất đai tổ tiên và những bạn bè, động vật, để sống giữa "đám dân" không hồn là máy móc... nó vi phạm

tất cả các quy luật của sự sống mà không hề tự nghi ngờ” (dẫn theo Nguyễn Kiên).

Mathieu Ricard viết: Không có tri thức được nuôi dưỡng bằng lòng vị tha thì khoa học và chính trị sẽ trở thành những con dao hai lưỡi, đạo đức trở nên mù quáng, nghệ thuật phù phiếm, xúc cảm hoang dã và tâm linh viên vông. Không có hiểu biết, tri thức sẽ suy vong, không có đạo đức, tất cả các hoạt động này trở nên nguy hiểm, và không có sự tu chính tâm linh, chúng sẽ trở nên vô nghĩa. (dẫn theo Cái vô hạn trong lòng bàn tay).

Câu chuyện tâm linh vốn tồn tại từ lâu với nhân loại, dù hình thức quan niệm có khác nhau giữa các nền văn minh Đông và Tây. Trong bối cảnh hiện nay vấn đề tâm linh càng trở nên mối bận tâm lớn của con người trước những thách đố của thời kỳ “hậu hiện đại”, xã hội thông tin và toàn cầu hóa.

Chúng tôi nhận thấy rằng, cuộc tìm hiểu chân lý này còn kéo dài vô hạn, nhưng như Bộ môn Cận tâm lý, Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người tâm niệm cố gắng làm để tạo thành một dòng chảy liên tục của tri thức, để mỗi ngày có một chút biết thêm bản chất của hiện tượng và của ý thức.

Stefan Svai đã viết: Con rắn không thể lột xác sẽ chết. Cũng vậy, những trí tuệ bị cản trở thay đổi ý kiến thì không còn là trí tuệ nữa.

**Linh hồn - sự tồn tại của vong - mối quan hệ âm dương.**

Mở đầu là thực hiện chỉ thị của Ban khoa giáo Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, khảo sát hiện tượng “gọi hồn” của cô Nguyễn Thị Phương ở Hàm Rồng, Thanh Hóa đạt kết quả tốt.

Sau đó, tháng 4 - 2000 đến tháng 5 năm 2001, Bộ môn Cận tâm lý thực hiện đề tài “Nghiên cứu tìm mộ bằng phương pháp đặc biệt” mã số TK 05. Đây là lần đầu tiên chúng tôi cùng các nhà ngoại cảm *Phan Thị Bích Hằng, Thâm Thúy Hoàn, Nguyễn Khắc Bấy, Dương Mạnh Hùng và có sự phối hợp của anh Nguyễn Văn Nhã và 7 nhà ngoại cảm khác* (không muốn xuất hiện và công bố tên) bắt tay vào một chương trình quy mô. Có theo dõi thật chặt chẽ.

Nhiều câu hỏi được đặt ra; nhiều hiện tượng đã có, đã làm từ 3 - 4 năm trước chưa được tổng hợp phân tích đầy đủ, và chúng tôi cho rằng đây là một việc vượt quá sức mình, và chắc chắn rằng trong nhiều năm nữa, đến thế hệ nào nữa còn phải tiếp tục.

Song qua chiêm nghiệm và trải nghiệm có thể kết luận:

Việc tìm mộ liệt sĩ bằng các phương pháp đặc biệt (hay gọi bằng ngoại cảm) là có thật, và đạt độ chính xác khoảng 70%, nhưng “nói chuyện” với vong linh liệt sĩ để tìm mộ còn khuyết danh, thì kết quả rất thấp 6%-14%

Một tình tiết, một hiện tượng (thông qua ngoại cảm) có thể lặp đi lặp lại nhiều lần đều cho kết quả trùng hợp (dù có chỗ chưa trùng khít), lại diễn ra trong hoàn cảnh, không gian, thời gian khác nhau thì những thông tin giữa âm và dương nhận được không dễ gì bác bỏ hay xuyên tạc.

Mặt thứ hai, qua hơn 200 trường hợp, có người cùng huyết thống trực tiếp theo dõi, dù người có khả năng đặc biệt nhận thông tin đầu vào vô cùng khác nhau đều cho thấy mối quan hệ âm dương, giữa người thân và người đã mất là tồn tại không tính gì tới thời gian và không gian, hay có thể nói thời gian và không gian bằng không.

Xin nói thêm đôi lời về cuộc gặp gỡ bà Monique Selim tiến sĩ nhân loại học (Anthropologist). Chúng tôi hỏi: “ở nước bà và những nước bà đã đến nghiên cứu, người ta quan niệm về linh hồn và về sau cái chết như thế nào”. Bà Monique: “Khoảng 9/10 người tin là có linh hồn. Còn 1/10 chưa hoặc không tin. Nhiều người tin rằng sau cái chết vẫn còn linh hồn. Do tin có linh hồn nên mục đích của chúng tôi là đi nghiên cứu về các mối quan hệ giữa người sống với người chết”. Khi chúng tôi muốn hỏi về các nhà khoa học, trong đó có Bà, giải thích vấn đề linh hồn. Bà đáp: “Không cần phải giải thích vì từ thời cổ Hy Lạp đến nay bao nhiêu ngàn năm, người ta đã công nhận là có linh hồn cơ mà”. Qua câu chuyện chúng tôi biết bà quan tâm nhiều tới mối quan hệ giữa người sống và người

chết. Bà nói: “Các ông thấy đấy, nếu không tìm được hài cốt người đã mất, họ rất khổ tâm và trở thành những vong linh lang thang thì xã hội trần gian sẽ như thế nào? Họ sẽ quấy phá, gây rối, oán trách, nhập vào người sống gây bao nhiêu chuyện”. Câu chuyện của chúng tôi tạm dừng lại đó. Chúng tôi biết ý định đi sâu vào vấn đề "*quan hệ người chết và người sống*" của Bà, một nhà khoa học phương Tây (người Pháp) tại Việt Nam còn treo đó.

Mấy tháng sau khi về nước, Bà gửi biếu anh Chu Phác và tôi mấy cuốn sách, trong đó có cuốn "Les Chairs de la mort" dày 600 trang tạm dịch "Luận giải về cái chết" của một người bạn của bà, Louis Vincent Thomas, một tiến sĩ nhân học, giáo sư nhân loại và xã hội học ở Đại học Sorbonne. Mở đầu sách như một lời đề từ có một bài thơ. Xin kèm sau đây:

## PRÉFACE

### LOUIS-VINCENT THOMAS ET L'ANTHROPOLOGIE DE LA VIE

*Ceux qui sont morts ne sont jamais partis  
Ils sont dans l'ombre qui s'éclaire  
Et dans l'ombre qui s'épaissit,  
Les morts ne sont pas sous la terre  
Ils sont dans l'arbre qui frémit,  
Ils sont dans le bois qui gémit,  
Ils sont dans l'eau qui coule,  
Ils sont dans l'eau qui dort,  
Ils sont dans la case, ils sont dans la foule  
Les morts ne sont pas morts.*

Birago Diop, *Les Contes d'Amadou Koumba*,  
Paris, Présence Africaine, 1961, p. 174.

Cet ouvrage posthume de mon ami et collègue Louis-Vincent Thomas est un manuscrit<sup>1</sup> auquel il tenait beaucoup, et à plusieurs titres. Conçu par lui comme une sorte

1. Je voudrais exprimer ici ma gratitude à Fanny Bonneau et Nadia Veyrié, doctorantes en sociologie à l'université Paul-Valéry de Montpellier, qui m'ont aidé à éditer ce manuscrit en le mettant aux normes typographiques, en cherchant et vérifiant les références et en relisant les épreuves. Remercier également Magali Uhl qui organisa avec Fanny Bonneau et la revue *Présentaine* en décembre 1997 le colloque d'hommage à Louis-Vincent Thomas (« Anthropologie de la mort »).

#### Tạm dịch:

Những người chết chưa bao giờ khuất bóng  
Từ màn đêm họ tỏa sáng đời đời

Và trong bóng đêm họ tô đậm bóng đêm,  
Những người chết không vùi mình trong đất  
Họ sống trong ngàn cây xanh run rẩy  
Họ sống trong rừng thẳm rì rào  
Họ sống trong dòng nước chảy xuôi  
Họ sống trong làn nước ngủ vùi  
Họ sống trong mái nhà, sống giữa mọi người  
Những người chết không rời trần thế.

#### *Chuyện kể của d'Amadou Koumba*

Đến năm 2003, bà gửi qua một bạn tôi một tác phẩm của bà "Pouvoir et marché au Viet Nam", Tập II của tác phẩm lại đề cập vấn đề: "Les morts et l'état" (tạm dịch Những người chết và chính quyền). Trong đó bà đề cập một số vấn đề tìm mộ, về nói chuyện với người âm, hầu như bà vẫn còn băn khoăn về mối quan hệ giữa người chết (có ý nói về những người hy sinh vì nước) với người đang sống và cả với chính quyền. Chúng tôi cho rằng đó chẳng phải là những băn khoăn của riêng bà mà là của cả những ai có quan tâm đến khoảng trời tâm linh mênh mông.

Bằng lòng với những kiến thức lý thuyết, dù rất đầy đủ, sẽ có nguy cơ biến chúng ta thành một người không có nhằm lẫn điều gì hết, trừ cái cốt lõi, cái thiêng liêng ở bản thể con người.

Thấu hiểu về tâm linh, con người từ khi sinh ra đến khi chết đi, luôn chăm lo phát triển tình thương yêu, lòng

trắc ẩn, tính kiên nhẫn và lòng khoan dung. Phải chăng đây là dòng chảy của sợi dây thiêng liêng, nối nguồn không đứt đoạn, giữa những người trên dương thế và những vong linh ở thế giới bên kia. Karl Mark từng nói: “Chỉ có súc vật mới có thể quay lưng lại nỗi đau khổ của con người mà chăm lo cho bộ da của mình”.

Có lẽ vì vậy Louis - Vincent Thomas đã dành cả cuộc đời để viết rằng: Cái chết là nguồn (source) của cuộc sống, là sự phục sinh (renaissance) và là sự thay mới (renouvellement).

Chúng ta đang đứng trước rất nhiều sự kiện vô xác định nhưng chứa đựng những khả năng sản sinh ra kết quả xác định.

Và đây cũng là lý do hình thành cuộc gặp gỡ này.

Chúng tôi mong rằng đây là những cuộc trao đổi, trò chuyện cởi mở, cùng nhau tìm đến những kết luận mở về giả thuyết lý giải các hình thức biểu hiện của vong.

Do nhiều nguyên nhân Bộ môn Cận tâm lý chỉ tổ chức hội thảo với phạm vi, với giới hạn, không thể tổ chức như một hội nghị tổng kết đông hơn được. Nhiều cán bộ ở miền Bắc muốn vào dự, nhiều nhà nghiên cứu ở miền Nam cũng muốn tham gia, nhưng vì điều kiện và hoàn cảnh không cho phép. Thay mặt Bộ môn Cận tâm lý và Ban tổ chức, chúng tôi thành thực xin lỗi và chân thành cảm ơn tất cả ./.

**Đại tá Hàn Thụy Vũ**

**Phó Chủ nhiệm Bộ môn Cận tâm lý**

## TIỀM NĂNG CON NGƯỜI CẦN ĐƯỢC NGHIÊN CỨU, KHAI THÁC MỘT CÁCH THỰC SỰ KHOA HỌC

*GS.TSKH. Phan Anh*

**Giám đốc TTNCTNCN**

Trung tâm nghiên cứu Tiềm năng con người được thành lập và đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hội Đồng trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, đánh dấu sự ra đời của một tổ chức nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực rất tổng hợp đối với con người về các khía cạnh Vật lý học, Sinh học, Hoá học, Tâm lý học và Xã hội học. Chúng tôi coi đây là một lĩnh vực khoa học liên ngành vì nó có thể và chỉ có thể được nghiên cứu có kết quả trên cơ sở một sự kết hợp liên ngành rất mật thiết, với sự đoàn kết, hưởng ứng của các nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực, với sự vận dụng triệt để các thành tựu khoa học hiện đại, sự kế thừa các di sản của khoa học cổ truyền phương đông cùng với tư duy sáng tạo mạnh mẽ, không bị ràng buộc bởi bất cứ tiên đề nào, hoặc một luận thuyết nào.

Từ hàng ngàn năm trước đây, khoa học cổ truyền Phương Đông đã để lại nhiều di sản quý báu thuộc nhiều lĩnh vực mà cho tới nay chúng ta chưa hiểu hết hoặc chưa khai thác hết. Những tư liệu khoa học mang tính thống kê rút ra từ các sự kiện thực tiễn về chu kỳ sinh học của con

người là cơ sở hình thành một ngành khoa học dự báo về các sự kiện đời tư của con người mà thuật ngữ gọi là khoa “Tử vi” hay “Chiêm tinh học”.

Nhiều hiện tượng đặc biệt về khả năng của con người vượt quá mức trung bình về năng lực của các con người bình thường cũng đang tồn tại một cách khách quan trong xã hội và xung quanh chúng ta: Hiện tượng “truyền thông cách cảm” (có thể truyền đạt và cảm nhận thông tin giữa con người với con người một cách tự giác hoặc không tự giác thông qua một khoảng cách không gian) được nhiều tổ chức khoa học ở các nước đã và đang quan tâm nghiên cứu như một lĩnh vực đặc biệt của khoa học với tên gọi là “Thần giao cách cảm”. Hoặc khả năng nhận biết các thông tin mà các giác quan của con người bình thường không cảm nhận được, lâu nay ta vẫn gọi là “giác quan thứ 6, thứ 7...”, là khả năng “bành trướng ý thức”, hoặc phổ thông hơn là bằng “ngoại cảm”. Đây là mảng của các hiện tượng thuộc tâm lý học.

Trong những năm gần đây, trên thế giới và cả nước ta đã xuất hiện hàng loạt các hiện tượng về khả năng đặc biệt của con người trong lĩnh vực chữa bệnh như chữa bệnh từ xa, chữa bệnh không dùng thuốc, hoặc tự điều chỉnh để khắc phục bệnh tật và duy trì sức khoẻ bằng “năng lực nội tâm”. Các hiện tượng này được gọi tên với nhiều thuật ngữ khác nhau như “Tâm lý trị liệu” (thuật ngữ của Y học) hoặc các thuật ngữ giản dị như “Năng lượng

sinh học”, “Nhân điện” hoặc “Tâm năng”. Một số hiện tượng về khả năng đặc biệt xuất hiện ở một số người, hoặc có nguồn gốc bẩm sinh, hoặc sau khi trải qua một đột biến nào đó về mặt vật lý học, hoặc sinh học, tâm lý học mà nhiều báo chí đã đề cập tới đang được xã hội quan tâm.

Có thể nói, rất nhiều hiện tượng về khả năng tiềm ẩn của con người mà dân gian đồn đại cũng có, báo chí nêu ra cũng có. Những hiện tượng này không dễ bác bỏ vì đó là những tồn tại khách quan, nó không chỉ tồn tại bình thường mà còn được khai thác để phục vụ trở lại lợi ích của con người và xã hội. Những ý kiến có tính bác bỏ thì lý lẽ chưa vững, võ đoán. Ngược lại, để khẳng định cũng chưa có đủ cơ sở, chưa có trải nghiệm khoa học một cách đầy đủ.

Những hiện tượng kể trên đã được nhiều nhà khoa học trên thế giới quan tâm, nhiều tổ chức khoa học ở các nước nghiên cứu có kết quả ban đầu, trong đó có Mỹ, Nga và một số nước châu Âu. Nó không phải là lĩnh vực hoàn toàn mới mẻ nhưng những quan niệm và nhận thức về nó thì còn rất khác nhau.

Ở nước ta, cho đến nay chưa có một cơ quan khoa học nào của Nhà nước đảm nhận việc xác minh tính trung thực của các hiện tượng được xã hội lan truyền, kể cả các hiện tượng được công bố trên báo chí. Ở nước ta, cho đến nay chưa có một tổ chức khoa học nào đảm nhận việc trải nghiệm lại các hiện tượng để xác minh tính đúng đắn,



cũng như khả năng lặp lại và tính bền vững của các hiện tượng một cách chính quy, có sự xem xét và thừa nhận của các giới khoa học liên ngành. Cho tới nay chưa có một tổ chức nghiên cứu nào (kể cả Nhà nước hoặc phi Nhà nước) được giao nhiệm vụ tập hợp đội ngũ cán bộ khoa học, tập hợp các phương tiện nghiên cứu có thể có để nghiên cứu, tìm hiểu cơ chế của các hiện tượng về khả năng đặc biệt, nhằm làm sáng tỏ những điều đã xuất hiện trong thực tế của xã hội lâu nay. Khi khoa học không giành được chỗ đứng thì mê tín dị đoan sẽ có đất phát triển.

Đó là những lý do khách quan đã khiến cho Trung tâm nghiên cứu Tiềm năng con người được một số các nhà khoa học liên ngành tự nguyện tổ chức và được Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam ủng hộ, cho phép tổ chức hoạt động.

Ngoài ra, Trung tâm nghiên cứu Tiềm năng Con người còn nhằm tập hợp đội ngũ các nhà khoa học mà lâu nay có quan tâm nghiên cứu về khoa học cổ truyền Phương Đông, nhằm vấn hồi việc nghiên cứu nền khoa học này ở nước ta, đặc biệt là các lĩnh vực khoa học dự báo (dự báo về đặc tính, hành vi và sự kiện đối với con người trên cơ sở các dữ kiện riêng biệt), tìm hiểu và vận dụng *Kinh dịch* trong một số hoạt động của xã hội...

Phải nói rằng, nghiên cứu những khả năng tiềm ẩn của người là nghiên cứu một lĩnh vực khoa học mà bản

chất của nó có thể khác rất xa với những khoa học mà chúng ta đã tiếp cận. Con người ngày càng hiểu biết hơn về thiên nhiên, nhưng đối với chính con người thì sự hiểu biết còn chưa tiến xa được bao nhiêu, mà những gì chưa biết vẫn được coi là bí ẩn.

Trung tâm nghiên cứu Tiềm năng Con người, với sự ra đời của mình sẽ tập hợp đông đảo các cán bộ khoa học của tất cả các ngành khoa học có liên quan đến con người bao gồm cả Khoa học Tự nhiên, Khoa học Xã hội và Nhân văn, cùng chung sức nghiên cứu, tận dụng tất cả những gì mà khoa học hiện đại đã đạt được, những phương tiện gì có thể được trong tay, kế thừa các di sản khoa học Phương Đông để góp phần vào việc làm sáng tỏ những khả năng tiềm ẩn của con người, nhằm đem những khả năng đó ứng dụng vào thực tiễn xã hội, đóng góp vào "*Chiến lược con người*" của Đảng.

Hoạt động của Trung tâm sẽ được thực hiện theo các bộ môn chuyên môn, trước mắt có các bộ môn sau: Bộ môn "*Cận tâm lý*" nghiên cứu về mảng các hiện tượng đặc biệt thuộc lĩnh vực tâm lý học; Bộ môn "*Khoa học dự báo*" nghiên cứu để tiếp thu và ứng dụng các di sản của khoa học cổ truyền Phương Đông thuộc lĩnh vực thông tin dự báo đối với con người; Bộ môn "*Năng lượng sinh học*" nghiên cứu khả năng đặc biệt của con người trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cộng đồng và các ứng dụng khác.

Các nghiên cứu thuộc ba Bộ môn trên sẽ bao gồm cả nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu thực nghiệm và nghiên cứu khả năng đào tạo những con người có năng lực đặc biệt, nhằm đáp ứng được nhiều hơn cho việc triển khai ứng dụng vào thực tế đời sống xã hội.

## BÀN VỀ THẾ GIỚI “HỮU HÌNH”, “VÔ HÌNH”

### VÀ THỬ SUY LUẬN

#### VỀ SỰ TỒN TẠI CỦA “VONG”, “HỒN”

GS.TS Phan Anh

Vũ trụ bao la trong đó “*thế giới hữu hình*” chỉ chiếm một tỉ lệ nào đấy. Đó là những gì mà chúng ta có thể nhìn thấy bằng mắt, cảm nhận bằng các giác quan, hoặc thu nhận được bằng các dụng cụ, phương tiện khoa học.

Phần còn lại của vũ trụ là “*thế giới vô hình*”, nghĩa là những gì chúng ta không nhìn thấy bằng mắt, không cảm nhận được bằng giác quan và cũng chưa cho phép thu nhận được bằng các dụng cụ, phương tiện khoa học nhưng có những bằng chứng về sự hiện hữu của chúng.

Chúng ta hãy tạm hiểu và quan niệm “*thế giới vô hình*” theo ý nghĩa như vậy.

Như vậy, ranh giới giữa *thế giới “hữu hình”* và “*vô hình*” cũng chỉ là tương đối và có một vùng giao nhau, trong vùng đó sự phân biệt về hữu hình hay vô hình là không rõ rệt, không thật khẳng định và có thể thay đổi nếu như các giác quan của con người phát triển ở mức cao hơn, nhạy bén hơn, cũng như khi khoa học đạt đến trình độ cao nào đó để sáng tạo ra những dụng cụ, phương tiện giúp con người có thể nhận biết được thế giới xung quanh một cách rõ ràng hơn.

Người bình thường chúng ta có năm giác quan, nhưng ở một số người (các nhà ngoại cảm) thì có thể nhận biết thêm giác quan thứ sáu, thứ bảy gì đó nữa. Có người có khả năng “nhìn được” các vật ở cách rất xa tầm nhìn đối với mắt thường (bà Barbara Brennan khi *thực nghiệm bành trướng ý thức*), hoặc nhìn thấy các vật khi bị vật cản che khuất (trường hợp cô Hoàng Thị Thiêm có thể nhìn và đọc khi bị bịt mắt). Chúng ta nói là họ có khả năng “*thấu thị*”. Ngoài ra, có những người có khả năng nghe được các âm thanh xa xôi từ đâu đó mà người bình thường không nghe được, chúng ta nói là họ có khả năng “*thấu thính*”. Có người có khả năng “ngửi thấy” mùi vị từ xa để biết được những sự kiện có liên quan (trường hợp cô Nguyễn Thị Khuy), ta nói là họ có khả năng “*thấu khứu*”.

Một số nhà ngoại cảm có khả năng đặc biệt là trong một điều kiện nào đấy có thể “nhìn thấy”, “nghe thấy” những hình ảnh, âm thanh từ trong “*thế giới vô hình*” để

có thể giao tiếp, đối thoại. Điều này đã được phát hiện khi tiến hành một loạt đề tài như: *Tìm mộ liệt sĩ từ xa, Tìm mộ liệt sĩ thất lạc, Xác định danh tính các liệt sĩ dưới mộ vô danh, v.v...* Đề tài *Tìm hiểu các phương thức trao đổi thông tin giữa con người với thế giới vô hình* thông qua việc trải nghiệm một số nhà ngoại cảm như cô Phương (Thanh Hóa), cô Thảo (Hải Phòng), v.v...

Như vậy, đối với một số người có khả năng đặc biệt thì “thế giới vô hình” cũng bớt “vô hình” hơn so với những người bình thường.

Khoa học ngày càng phát triển, với nhiều phát minh quan trọng cho phép con người có thể hiểu biết về thế giới xung quanh nhiều hơn, và do đó có nhiều cái từ “vô hình” đã trở thành “hữu hình”. Ngày nay, chúng ta đã quá quen thuộc với việc sử dụng các phương tiện truyền tin qua Phát thanh- Truyền hình, trao đổi thông tin giữa người này với người kia bằng điện thoại di động ở khoảng cách rất xa..., trong đó môi trường truyền tin là sóng điện từ. Nếu không có các phương trình Maxwell (được thiết lập cách đây trên 100 năm) và thực nghiệm sau đó của Hertz để chứng minh về sự tồn tại của một loại hình vật chất không thấy được, có thể truyền lan với vận tốc ánh sáng là sóng điện từ thì sự tồn tại của sóng điện từ vẫn còn nằm trong phạm trù vô hình. Chắc hẳn nếu có một nhà khoa học nào đó từ thế kỷ XVIII sống lại vào thời đại chúng ta sẽ cảm thấy mọi chuyện xung quanh đang xảy ra thật là kỳ dị, bí ẩn.

Để giải thích một số hiện tượng về thiên văn, cách đây trên 70 năm, các nhà khoa học đã đưa ra giả thiết có sự tồn tại của “vật chất tối”. Theo giả thiết, loại vật chất này chiếm một lượng lớn trong vũ trụ, có thể tới 90%, nhưng người ta không nhìn thấy, không nắm bắt được và cũng không quan sát được bằng các khí cụ khoa học. Vì thế, vật chất tối vẫn chỉ là “vô hình” và người ta coi nó như “bóng ma” của vũ trụ. Gần đây, các nhà thiên văn đã chứng kiến một sự kiện được gọi là Bullet Cluster, đó là sự đụng độ giữa hai đám thiên hà. Với cơ hội này, các nhà khoa học đã quan sát và cho rằng có bằng chứng về sự tồn tại của “vật chất tối”. Như vậy, đã đến lúc mà “vật chất tối” đang dần sáng tỏ trong thế giới “vô hình”. Có những cái chúng ta chưa nắm bắt được thì nó là vô hình, và đến một lúc nào đó sẽ trở thành hữu hình.

Có thể nói, Khoa học phát triển đến đâu thì ranh giới của thế giới vô hình lùi xa đến đó.

Bây giờ chúng ta hãy bàn luận đến những điều gần gũi hơn, xung quanh ta.

Mỗi con người có thể được coi là một “tiểu vũ trụ”. Trong mỗi tiểu vũ trụ này cũng có phần là hữu hình và phần là vô hình. Những gì mà chúng ta đã thấy rõ ràng thì là hữu hình, còn những gì mà chúng ta mới chỉ cảm nhận, hoặc phỏng đoán, hoặc suy luận dựa trên một số quan sát gián tiếp thì vẫn thuộc “vô hình”. Khi dùng một loại máy chụp ảnh đặc biệt, trong một số điều kiện nào đấy người ta

đã chụp con người với những vùng “hào quang” xung quanh. Đó là những quang sáng nhiều màu sắc bao bọc xung quanh cơ thể hoặc tỏa sáng phía trên đầu. Với phương tiện này, người ta còn có thể quan sát về mối tương tác giữa các hào quang của những con người khác nhau khi tiếp xúc với nhau.

Mắt người bình thường không phát hiện được hào quang này, nhưng một số người có khả năng đặc biệt có lúc có thể nhìn thấy. Như vậy, hào quang có thể được xem như nằm ở ranh giới giữa hữu hình và vô hình.

Một số quan sát về hào quang của những bệnh nhân ở phút cuối đời cho thấy lúc này hào quang dần tách khỏi cơ thể và thoát ra ngoài khi người bệnh đã ngừng thở. Sau 49 ngày, người ta lại thấy hào quang trở lại trên ngôi mộ và sau đó rời đi luôn. Như vậy, hào quang quan sát được không phải là thứ ánh sáng phát ra từ vật chất mà nó là một phần tồn tại cùng vật chất, là phần vô hình tồn tại song song với hữu hình.

Hào quang chứa đựng những thông tin gì và cùng với hào quang, còn có năng lượng vô hình nào tồn tại song song nữa, nó có liên quan gì đến vật chất tối, năng lượng tối hay không..., cho đến nay con người chưa biết hết. Nhưng qua quan sát, đúc kết các trải nghiệm thực tế có thể giả thiết là có. Năng lượng siêu hình chứa đựng các thông tin về con người vẫn tồn tại, vận động, chuyển hóa và có thể tác động qua lại lên thế giới hữu hình.

Có cơ sở để suy luận rằng “hào quang” của cơ thể sống chính là “hồn”, còn khi cơ thể sống không tồn tại nữa thì hào quang tách rời cùng với một phần năng lượng siêu hình trở thành “vong”. “Vong” chính là sự tồn tại của phần vô hình thuộc về “tiểu vũ trụ”.

Trong một dịp đi công tác vào mùa thu năm 2007, nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải đã tình cờ chụp được bằng máy ảnh kỹ thuật số một vòng tròn rất sáng tại lối vào của “ngôi nhà ma” tại Đà Lạt. Đây là ngôi nhà đã có nhiều “chuyện ly kỳ” xảy ra, mà những người dân đã từng sống ở đây kể lại. Chúng tôi đã phân tích kỹ bức ảnh này và thấy rằng không phải là do các điều kiện kỹ thuật tạo ra. Tiếp theo sự phát hiện đó, nhà nghiên cứu còn chụp được rất nhiều bức ảnh khác tại nhiều địa điểm và nhiều thời gian khác nhau. Chụp dưới góc độ nào cũng thấy hình tròn, chứng tỏ vùng sáng đó có dạng hình cầu.

Sự hiện diện của các hình cầu này rất khác nhau về kích thước, độ sáng và thể hiện rõ tính bất định theo không gian và thời gian (trích “Một số hình ảnh về những vòng tròn năng lượng tâm linh” của nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải).

Suy luận cho thấy rằng các hình cầu này có thể có nguồn gốc là các hào quang tách ra từ cơ thể sống. Khi tồn tại biệt lập trong không gian thì các hào quang co lại thành hình cầu vì đó là hình thể có sức căng bề mặt nhỏ nhất, diện tích bề mặt bé nhất trong khi thể tích đạt được lớn nhất./.

## PHÁT BIỂU CỦA GS. ĐÀO VỌNG ĐỨC

(Nguyên Giám đốc TTNCTNCN)

### TẠI HỘI THẢO

*“Giả thuyết, lý giải các hình*

*thái biểu hiện của vong dưới góc độ khoa học”.*

(Tp. Hồ Chí Minh ngày 20/9/2009)

Kính thưa các quý vị đại biểu

Kính thưa các bác, các anh chị em quý mến.

Tôi rất vui mừng được tới dự cuộc họp mặt hôm nay, và rất vinh dự được thay mặt Lãnh đạo Trung tâm NCTNCN nồng nhiệt chào mừng tất cả các quý vị tham gia Hội thảo khoa học này - một cuộc giao lưu thân mật giữa những nhà ngoại cảm, những người có khả năng đặc biệt và các nhà khoa học để trao đổi ý kiến về các vấn đề trong đề tài *“Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong dưới góc độ khoa học”* do Bộ môn Cận tâm lý thuộc Trung tâm NCTNCN chủ trì thực hiện. Chúng ta hy vọng rằng những nhà ngoại cảm, những người có khả năng đặc biệt ở các tỉnh phía Nam cũng như ở khắp mọi miền đất nước ta sẽ phát triển khả năng của mình để ngày càng có nhiều cống hiến cho cộng đồng. Đó cũng đồng thời sẽ là những đóng góp quý giá vào công cuộc khám phá một lãnh vực khoa học hoàn toàn mới lạ và đầy hứa hẹn.

Chúng ta đang chứng kiến thời đại phát hiện rục rĩ của khoa học và công nghệ đánh dấu bởi vô số những phát

minh kỳ diệu từ những lãnh vực lý thuyết trừu tượng nhất đến các ứng dụng rộng rãi nhất trong thực tế sản xuất và đời sống.

Cũng đồng thời ngày càng nhiều phát hiện về những khả năng đặc biệt của con người, những hiện tượng kỳ bí thể hiện rất đa dạng trong cuộc sống mà chưa cách nào lý giải nổi trong khuôn khổ những kiến thức đã có từ các ngành khoa học truyền thống. Tiếp cận vấn đề này một cách khách quan với thái độ thực sự cầu thị, tôn trọng sự thật, khiêm tốn học hỏi để khám phá, nhằm mục đích tối thượng phục vụ lợi ích cộng đồng là điều tâm đắc của tất cả chúng ta hiện diện trong buổi họp mặt giao lưu này.

Lịch sử phát triển của khoa học cho thấy rằng những phát minh lớn có được không chỉ dựa vào lý trí và lập luận lô gích mà còn bằng cả những nhạy cảm thẩm mỹ và sự hỗ trợ của yếu tố trực giác và cảm hứng.

Nếu như đầu thế kỷ 20 khoa học đã hân hoan chào đón sự ra đời của thuyết lượng tử và thuyết tương đối thì thế kỷ 21 này, theo như dự đoán của nhiều học giả nổi tiếng, sẽ được đánh dấu một bước tiến vĩ đại, đó là nhận thức được rằng khoa học và tâm linh không đối nghịch nhau mà là hai mặt đối ngẫu bổ sung cho nhau để nghiên cứu thực tại.

Einstein nhà bác học lỗi lạc nhất thế kỷ 20, người sáng tạo ra thuyết tương đối và khai sáng thuyết lượng tử -

những luận thuyết đã mang lại biết bao thành quả diệu kỳ trong khoa học và công nghệ hiện đại - vẫn luôn tự đánh giá vốn kiến thức của mình còn quá nhỏ bé trước cái huyền bí bao la và sâu thẳm của vũ trụ, đã khẳng định rằng “Khoa học, tôn giáo, nghệ thuật là những cành nhánh của cùng một cây...Khoa học không có tôn giáo thì khép khiêng, tôn giáo không có khoa học thì mờ ảo”, và cũng đã phát biểu quan điểm rằng “Nếu có một tôn giáo có thể tương thích được với khoa học hiện đại thì đó chính là Phật giáo”.

Panli, nhà Vật lý lừng danh với “Nguyên lý loại trừ Panli” trong vật lý nguyên tử nhận định rằng “Nếu Vật lý và Tâm linh được xem như các mặt bổ sung cho nhau của thực tại thì sẽ cực kỳ thỏa mãn”.

Tiên đề xuyên suốt của thuyết lượng tử là tính đối ngẫu bổ sung của thực tại thông qua “Nguyên lý bổ sung đối ngẫu” khẳng định rằng mọi vật thể cùng một lúc thể hiện mình với hai bản chất tương phản nhau - sóng và hạt. Nguyên lý này dẫn đến một hệ quả cực kỳ quan trọng là vật thể vi mô chuyển động không theo bất cứ một quỹ đạo xác định nào, có nghĩa là chuyển từ vị trí này qua vị trí khác theo vô số con đường cùng một lúc. Suy rộng ra là có thể cùng một lúc hiện diện tại vô số vị trí khác nhau, cùng một lúc có thể ở trong vô số trạng thái khác nhau. Điều này gợi cho ta liên tưởng đến các câu chuyện thần thoại về thần thông biến hóa, xuất qui nhập thân...Thuyết lượng tử

nhìn một cách sâu sắc rằng bản chất của mọi vật thể là sóng, thế giới hiện tượng là những con sóng uốn lượn lan tỏa trên mặt một đại dương năng lượng mênh mông, có lúc cô đọng lại thành các khối có hình thể và rồi cũng lại tan biến thành sóng trên mặt đại dương đó.

Nguyên lý bổ sung đối ngẫu cũng hoàn toàn phù hợp với giáo lý đạo Phật, thể hiện sâu sắc nhất trong Kinh Kim Cương và kinh Bát nhã Ba La mật khi luận về tính đối ngẫu của ngũ Âm - Sắc - Thọ - Tưởng - Hành - Thức, cũng như trong đạo lý về Chân không, và được kết tụ trong châm ngôn - Đại thân chú, Đại minh chú “Gate Gate Paragate Parasamgate Bodhi Swaha”.

Cùng hoàn toàn trùng hợp với đạo lý Chân không trong kinh Phật, Thuyết lượng tử dẫn đến một hệ quả rất quan trọng là không thể tồn tại Chân không như một “không gian trống rỗng”. Khi hội tụ các điều kiện thích hợp, từ chân không sẽ tạo ra các hạt và phản hạt mọi thể loại, tương tác với nhau theo mọi cách để tạo ra thế giới hiện tượng muôn hình muôn vẻ như ta cảm nhận và cuối cùng lại hủy hoại trở về chân không.

Chân không là trạng thái nền với mức năng lượng thấp nhất, nhưng mức thấp nhất ấy cũng là lớn vô hạn, bản chất này là của “Chân không lượng tử” dẫn tới một hệ quả đặc biệt là sự tồn tại một tha lực kỳ bí trong đó (hiệu ứng Casimir). Ứng dụng hiệu ứng này vào công nghệ nano và tìm kiếm những nguồn năng lượng mới là một hướng

nghiên cứu đầy hứa hẹn có tính thời sự đặc biệt, đang được nhiều người quan tâm.

Một phương hướng nghiên cứu sâu sắc nhất và có tầm quan trọng đặc biệt của Vật lý học hiện đại là xây dựng lý thuyết Đại thống nhất - thống nhất các dạng tương tác - các dạng năng lượng trên cùng một nền tảng. Các kết quả nghiên cứu lý thuyết phát hiện rằng ngoài 3 chiều không gian như ta đang sống và cảm nhận, nhất thiết phải có thêm ít là 6 chiều không gian phụ trội. Điều đặc biệt là trong lý thuyết Đại thống nhất này nhất thiết phải tồn tại các trường "vong". Các trường "Vong" giữ vai trò chủ chốt trong các cấu trúc, có tác dụng chủ đạo chi phối các cơ chế tương tác, nhưng không hề xuất hiện một cách tường minh trong thực tế.

Ở đây, về lý luận còn rất nhiều vấn đề cần giải quyết, rất nhiều câu hỏi phải được lý giải. Chẳng hạn: Các chiều không gian phụ trội thể hiện ở đâu? Bản chất là gì và hình dáng ra sao? Những gì tồn tại trong đó? v.v... Có giá thiết cho rằng các chiều không gian phụ trội này chính là các chiều liên quan đến Thế giới tâm linh. Cũng nảy sinh một câu hỏi rất tự nhiên rằng: ngoài các dạng tương tác đã biết được hiện nay còn tồn tại chẳng các dạng tương tác khác chưa được phát hiện? Không loại trừ rằng còn có các dạng siêu tương tác ứng với các dạng siêu năng lượng liên quan đến các hiện tượng siêu nhiên mà các giác quan bình thường của con người chưa thể cảm nhận được,

cũng như khoa học và kỹ thuật hiện nay chưa đủ trình độ để phát hiện.

Có thể hy vọng rằng với sự phát triển ngày càng sâu rộng của khoa học và công nghệ, dần dà chúng ta sẽ tiếp cận được những hiện tượng mà cho tới nay vẫn được xem là huyền bí hoặc hầu như là phi lý.

Rõ ràng rằng nghiên cứu các lãnh vực tinh tế khác nhau thì cách tiếp cận phải khác nhau, đặc biệt với các hiện tượng siêu tinh tế thì đòi hỏi phải vận dụng các khái niệm và các hệ tiên đề hoàn toàn mới, có thể rất xa lạ với những điều rất quen thuộc trước đó. Đây là cuộc viễn chinh khoa học gian nan nhưng đầy hứa hẹn, đòi hỏi sự kết hợp hài hòa giữa khoa học và Tâm linh, sự đóng góp lâu dài công sức và trí tuệ của các nhà ngoại cảm.

Chúng tôi cũng nhận thức được rằng các tiềm năng của các nhà ngoại cảm là kho tài sản vô giá và sẽ là một cống hiến rất lớn cho đất nước, cho sự phát triển cộng đồng, mang lại hạnh phúc cho gia đình và xã hội.

Chúng tôi hiểu rằng những nhà ngoại cảm chân chính đều có lòng vô ngã vị tha, tha thiết gắn bó với cộng đồng, có tâm hồn trầm lắng mà bay bổng, như vẫn nói:

“Thuở còn thơ đã quen chuyện Tu - Thiền  
Yêu quê hương, yêu chùa chiền miếu mạo

Ai bảo tâm linh mờ ảo?

Tôi mơ màng nghe hồn sông núi xôn xao”

Tôi muốn hóa gió hương ngọt ngào

Để thấy ai về trong ánh trăng sao.

Trong tinh thần đó tôi xin kính chúc quý vị đại biểu, các nhà ngoại cảm dồi dào sức khỏe và mọi điều tốt lành, chúc hội thảo thành công tốt đẹp. Mong rằng chúng ta còn nhiều cơ duyên tái ngộ, mà mỗi lần gặp lại, trong điệu “Thi thâm mùa xuân” sẽ cùng nhau tâm sự với lời nhắn nhủ rằng.

“Ôi hạnh phúc! Đâu chỉ có cơm ngon và áo đẹp,

Mùa xuân đâu chỉ có hoa thơm và trái ngọt

Bầu trời đâu chỉ với trăng sao và ánh nắng

Cuộc đời còn có cả những tiềm năng”

## **ĐẠI THỐNG NHẤT LƯỢNG TỬ VÀ TRIỂN VỌNG TÌM HIỂU THẾ GIỚI HUYỀN BÍ**

*GS, VS. Đào Vọng Đức*

**Chủ tịch Hội đồng khoa học**

Chúng ta đang chứng kiến thời kỳ phát triển rất sôi động của công cuộc nghiên cứu và chinh phục thế giới vĩ

mô, đánh dấu của vô số những phát minh kỳ diệu về các quy luật cấu trúc và tiến hóa của vật chất cùng với những thành tựu vĩ đại trong nhiều lĩnh vực khoa học và công nghệ mà những phát minh đó đã mang lại.

Nếu như đầu thế kỷ XX, Vật lý đã hân hoan chào đón những sự kiện cách mạng rất trọng đại qua sự khám phá ra điện tử, proton và neutron trong lòng các nguyên tử cùng với hàng loạt các hiện tượng kỳ lạ khác, và tiếp đó sự ra đời của thuyết tương đối, thuyết lượng tử, thì trong thập kỷ gần đây Vật lý học đã thực hiện tiếp những bước nhảy vọt đầy ngoạn mục trên con đường tiến sâu vào miền vi mô có kích thước cỡ  $10^{-12}$  cm và bé hơn, vào trong lòng các proton, neutron và các hạt cơ bản khác.

Đến nay, số hạt vi mô ghi nhận được đã lên tới hàng trăm, với những đặc tính rất đa dạng. Tìm hiểu được cấu trúc của thế giới vi mô cùng với những quy luật tác dụng trong đó để tạo nên thế giới quanh ta ra sao là những vấn đề cốt lõi của Vật lý học hiện đại.

### **Lý thuyết đại thống nhất**

Thực nghiệm là lý thuyết đã khẳng định được rằng các hạt vi mô tác động lẫn nhau qua 4 loại tương tác mạnh, tương tác yếu, tương tác điện từ và tương tác hấp dẫn. Đó là các loại tương tác cơ bản nhất, tạo nên bức tranh của cả vũ trụ chúng ta. Bất kỳ một thể loại tương tác nào, một



hiện tượng nào, dù phức tạp đến mấy, từ vi mô đến vĩ mô, cũng đều bắt nguồn từ các loại tương tác đó.

Nhờ có tương tác mạnh mà các proton và neutron mới gắn bó được với nhau trong các hạt nhân nguyên tử. Không có tương tác mạnh thì ngay các tế bào tạo nên cơ thể chúng ta cũng không thể tồn tại được, và lúc đó chúng ta sẽ tức khắc tan ra thành những đám proton và neutron bay loạn xạ khắp nơi.

Tương tác điện từ giữ cho điện tử chuyển động quanh hạt nhân nguyên tử, nhờ có tương tác điện từ các cơ bắp của chúng ta mới cử động được. Không có nó cơ thể chúng ta đã trở nên bất cử động trơ trơ như gỗ đá.

Tương tác yếu tạo nên hàng loạt các phản ứng trong lòng mặt trời và từ đó những nguồn năng lượng khổng lồ được thoát ra rồi chuyển tới sưởi ấm hành tinh chúng ta để cho nảy mầm và duy trì sự sống. Không có tương tác yếu cả hành tinh chúng ta hẳn trở nên mịt mù băng giá.

Tương tác hấp dẫn gắn gũi với chúng ta nhất nhưng lại chứa đựng nhiều bí ẩn nhất. Chính nhờ có tương tác hấp dẫn chúng ta mới có thể bám dính được cái nôi của loài người - Trái đất. Nếu không, chúng ta mỗi người sẽ bay lơ lửng ly tán trong vũ trụ bao la, và những dịp gặp nhau hẳn là sẽ vô cùng hiếm hoi.

Qua đây ta thấy rằng bốn loại tương tác mạnh, yếu, điện từ, hấp dẫn quả là cơ bản, tất cả đều là cần thiết và

cũng là đủ để vận hành và cảm nhận cuộc sống "Trần thế..." như thể hiện. Tạo hóa đã ban cho vũ trụ chúng ta các dạng tương tác một cách tối ưu.

Tuy biểu hiện rất khác nhau, bốn loại tương tác trên vẫn có một số nét cơ bản rất giống nhau, đặc biệt là sự truyền tương tác được thực hiện qua các hạt trung gian gọi là các hạt gauge. Xây dựng được một lý thuyết thống nhất các loại tương tác là một ước mơ ấp ủ từ lâu của các nhà vật lý. Trong lịch sử phát triển của Vật lý học những thời kỳ thăng hoa nhất chính là những khi thống nhất được các lý thuyết, các quan niệm, hoặc liên hệ được với nhau các đối tượng mà thoát đầu tưởng chừng như khác hẳn nhau. Có thể đơn cử vài ví dụ: Thống nhất sự rơi của các vật với sự chuyển động của các thiên thể trong khuôn khổ lý thuyết vạn vật hấp dẫn của Newton, thống nhất điện và từ trên cơ sở các phương trình Maxwenn, thống nhất không gian và thời gian trong lý thuyết tương đối của Einstein, thống nhất hai tính chất đối ngẫu nhau - sóng và hạt trong lý thuyết lượng tử...

Đến nay có rất nhiều cơ sở để khẳng định rằng bốn loại tương tác cơ bản tưởng chừng như khác nhau đó, chẳng qua chỉ là những hình thái thể hiện biến hóa của cùng một bản chất. Tất cả chúng có thể gộp lại trong khuôn khổ một lý thuyết thống nhất dựa trên nguyên lý Gauge siêu đối xứng mà người ta vẫn thường gọi một cách lạc quan là thuyết Đại thống nhất (Grand Unification

Theory) và hy vọng rằng đó sẽ là “lý thuyết của tất cả mọi thứ” (Theory of Everything).

Một phương hướng hiện nay được xem là có nhiều triển vọng nhất để xây dựng thuyết Đại thống nhất là thuyết Dây (1968 – 1973) gắn liền với một loạt những phát hiện quan trọng vật lý các hạt cơ bản. Trong thuyết này các hạt cơ bản không được xem như là các hạt điểm, mà như là những sợi dây chuyển động trong không – thời gian 10 hoặc 11 chiều. Khi chuyển động Dây quét lên một mặt gọi là “lá thế”. Nền tảng của lý thuyết Dây chính là thuyết trường lượng tử mô tả động lực học của “vong” (ghost). Các trường “vong” này giữ các vai trò chủ chốt trong cấu trúc, có tác dụng chỉ đạo trong việc chi phối các cơ thể tương tác, nhưng không hề xuất hiện một cách tường minh trong thực tế.

Xuất phát từ những ý tưởng chủ đạo rất hấp dẫn và có sức thuyết phục, trong thập kỷ qua lý thuyết Dây đã có những bước phát triển quan trọng do kết quả của 2 cuộc “cách mạng Dây” diễn ra vào những năm 1984 – 1985 và 1994 – 1995. Qua những công trình nghiên cứu trong thời gian này người ta đã xác lập và phân loại được 5 mô hình lý thuyết Dây thích hợp, và đặc biệt là phát hiện được các tính chất “đối xứng đối ngẫu Dây” (String - duality symmetry), chính nhờ đó mà ta có thể liên hệ với nhau các mô hình lý thuyết Dây khác nhau này thông qua phép ánh xạ tương đương.

Trên cơ sở đó một ý tưởng đã được hình thành dự đoán rằng có một lý thuyết thống nhất căn bản hơn bao trùm lên, được gọi là lý thuyết M, và năm loại lý thuyết Dây này tương ứng với năm trường hợp giới hạn của lý thuyết M. Đó sẽ là lý thuyết Đại thống nhất lượng tử trong không – thời gian 11 bao gồm cả bốn loại tương tác nói trên, đặc biệt tại miền năng lượng thấp sẽ cho lý thuyết tương tác hấp dẫn siêu đối xứng.

Tuy đang trong bước đầu hình thành, lý thuyết M đã có được những áp dụng rất hiệu quả, chẳng hạn trong việc nghiên cứu các lý thuyết gauge siêu đối xứng, các tính chất lượng tử của các lỗ đen trong vũ trụ. Đặc biệt lần đầu tiên đã thu được kết quả phù hợp chính xác với công thức nổi tiếng Bekenstein – Hawking về entropy cho một loại lỗ đen. Điều đó đã kích thích thêm sự tin tưởng và hứng thú trong việc nghiên cứu lý thuyết M.

Ở đây theo sở thích riêng, người ta có thể hiểu chữ M theo các nghĩa: Magic (thần bí); Mystery (bí ẩn); Membrane (màng). Hiểu theo nghĩa Magic hoặc Mystery bởi lẽ trong lý thuyết chứa đựng nhiều điều vẫn còn thần bí, bí ẩn, nhiều khái niệm và phạm trù tương phản nhau. Hiểu theo nghĩa membrane bởi lẽ màng là một phạm trù căn bản nhất trong lý thuyết Dây, một khái niệm mở rộng của Dây.

Chắc chắn rằng trong quá trình xây dựng một lý thuyết Đại thống nhất hoàn chỉnh còn rất nhiều vấn đề

phải giải quyết, rất nhiều câu hỏi cần phải được lý giải. Chẳng hạn, các chiều không gian ngoại phụ (ngoài không – thời gian bốn chiều thông thường ta vẫn cảm nhận) thể hiện ở đâu? Bản chất là gì? Cái gì tồn tại trong đó? v.v... Hoặc cũng có thể nảy sinh một câu hỏi tự nhiên như sau: Ngoài bốn loại tương tác cơ bản đã nêu trên còn tồn tại chăng các dạng tương tác khác chưa được phát hiện? Cũng không loại trừ rằng có thể còn có dạng siêu tương tác ứng với các dạng siêu năng lượng khác, liên quan đến các hiện tượng siêu tự nhiên mà các giác quan bình thường của con người chưa thể cảm nhận được, cũng như khoa học và kỹ thuật hiện nay chưa đủ trình độ để phát hiện.

Dầu sao chân trời cũng hé mở để có thể hướng tới ngày Đại thống nhất. Ngày đó hẳn sẽ là khởi đầu của một mùa xuân vĩnh cửu ở thế giới vi mô. Chúng ta có cơ sở để hi vọng rằng, tuy sống trong thế giới hiện thực vĩ mô vẫn sẽ có đủ phương tiện kỹ thuật tiên tiến để lắng nghe những nhạc điệu “thì thầm mùa xuân” vọng ra từ trong thế giới sâu thẳm đó.

### **Thời gian và không gian**

Bất cứ mô hình Đại thống nhất nào cũng đều phải xây dựng trên cơ sở tổng hợp lý thuyết Tương đối và thuyết Lượng tử. Ở đây một vấn đề có ý nghĩa đặc biệt là bản chất của không gian và thời gian. Trên quan điểm của Triết học và Vật lý học hiện đại, không gian và thời gian đều có cùng một bản chất, có thể biến đổi qua nhau theo

các hệ quy chiếu. Có thể đưa ra những lý luận để chứng tỏ rằng thời gian không trôi chảy, thời gian chỉ tồn tại. Những cảm nhận về chuyển động của thời gian trong tâm thức của ta chỉ là ảo tưởng.

Chính Einstein đã khẳng định: “Quá khứ, hiện tại và tương lai chỉ là những ảo tưởng cố hữu”.

Một câu hỏi rất tinh tế và huyền bí vẫn được đặt ra cho các nhà Vật lý học cũng như triết học là: Không – thời gian có phải là một thực thể khách quan hay chỉ là một tính chất gắn liền với vật chất, một thiết kế để phục vụ cho việc mô tả mối tương quan giữa các đối tượng.

Khoa học hiện đại cũng đã bắt đầu nghiên cứu vấn đề vì sao ta lại có những cảm nhận về chuyển động của thời gian. Đã có nhiều ý kiến cho rằng cảm nhận đó có thể liên quan đến các quá trình lượng tử xảy ra trong não bộ. Chính trong lúc hành thiền sâu, nhiều vị thiền sư đã đạt được trạng thái không còn ảo giác đó, lúc này vạn vật dường như đóng băng lại trong thời gian.

Vật lý học hiện đại hình dung trong thời gian tổng thể như một “thời cảnh”, trong đó các sự kiện được đính vào các thời điểm cố định, cũng tương tự như hình dung không gian như một phong cảnh, trong đó các vật thể được đặt ở các vị trí xác định. Nếu như có được những giải thích khoa học tường tận rằng thời gian tồn tại chứ không trôi chảy thì chắc chắn rằng sẽ không mấy ai còn quá băn

khoản lo lắng về tương lai, quá đam mê về hiện tại, cũng như hoài cổ luyến tiếc hoặc oán trách giận hờn về quá khứ - hiện tại - tương lai, suy cho cùng, chẳng qua cũng chỉ là những điều của quá khứ.

### Thuyết lượng tử

Để thuận tiện theo dõi tiếp ta hãy sơ lược lại một vài nét chung trong nguyên lý cơ bản của thuyết Lượng tử, không đi vào các công thức cụ thể.

Tiền đề xuyên suốt của thuyết Lượng tử là tiền đề về tính đối ngẫu (duality) của vật chất, khẳng định rằng mọi vật thể vi mô cùng một lúc thể hiện mình với hai tính chất tương phản nhau - tính chất hạt và tính chất sóng. Ý tưởng có tính cách mạng này do Niels Bohr - một trong những người sáng lập chủ yếu của thuyết lượng tử - đề xướng thông qua "nguyên lý bổ sung" (Bohr complementarity) khẳng định rằng Sóng và Hạt là hai mặt bổ sung lẫn nhau của hiện thực.

Nguyên lý này dẫn đến một hệ quả cực kỳ quan trọng là: Khái niệm quỹ đạo (như ta vẫn thường quan niệm trong Cơ học cổ điển) mất hết ý nghĩa. Vật thể vi mô chuyển động không theo bất cứ một quỹ đạo xác định nào, có nghĩa là chuyển từ vị trí này qua vị trí khác theo vô số con đường cùng một lúc. Suy rộng hơn nữa là vật thể vi mô có thể một lúc có mặt tại vô số vị trí khác nhau, cùng một lúc có thể ở vô số trạng thái khác nhau. Đó chính là

nội dung của nguyên lý chồng chập trạng thái (superposition principle). Điều này gợi cho ta liên tưởng tới những điều viết về Kinh Phật về các đức Phật, các vị Bồ tát phân thân ra làm hàng trăm nghìn vạn ức hóa thân đi khắp ba nghìn đại thiên thế giới để giáo hóa và cứu độ chúng sinh.

### Máy tính lượng tử

Cũng chính xuất phát từ nguyên lý chồng chập trạng thái mà Richard Feynman đã nảy ra ý tưởng về máy tính lượng tử, một trong những hướng nghiên cứu sôi nổi nhất hiện nay. Nhiều ý kiến nhận định rằng đó sẽ là một thành tựu ngoạn mục nhất của khoa học và công nghệ thế kỷ 21 này, sẽ tạo nên những bước nhảy vọt vĩ đại không những chỉ trong khoa học và công nghệ, mà còn trong rất nhiều lĩnh vực khác của đời sống xã hội.

Máy tính lượng tử không phải từ các bit cổ điển (thể hiện giá trị 0 hoặc 1) như các máy tính hiện nay, mà từ các bit lượng tử (quantum bit) thể hiện cùng một lúc cả hai giá trị 0 và 1 theo các nguyên lý chồng chập trạng thái. Do đó tạo được một kiểu tính song song và đẩy tốc độ tính toán nhanh lên vô cùng. Người ta ước tính rằng một máy tính lượng tử với 32 bit lượng tử làm việc tương đương với bốn tỷ máy tính mạnh nhất hiện nay.

Sử dụng các trạng thái lượng tử rất đặc biệt là một yếu tố quan trọng cho máy tính lượng tử giải được nhiều

vấn đề mà các máy tính cổ điển không cách gì giải nổi. Đó là các trạng thái “đan chằng nhau”(entangled states) với một tính chất rất kỳ lạ là một khi hai hạt đã ở trong trạng thái này thì chúng mãi mãi vướng vào nhau cho dù sau đó cách xa bao nhiêu, và nếu một hạt chịu một tác động nào đó thì ngay lập tức hạt kia sẽ bị ảnh hưởng theo. Điều này đã dẫn đến một nghịch lý kỳ bí và rối rắm về logic. Thậm chí ngay cả Einstein cũng không thể nào hình dung nổi và cho đó là “tác động ma quái phi không gian”. Sự tồn tại các trạng thái này gần đây đã được rất nhiều thí nghiệm khẳng định.

### Chuyển vị lượng tử

Lý thuyết đã chứng tỏ được rằng bằng cách vận dụng các trạng thái “đan chằng nhau” một cách thích hợp, ta có thể tạo ra được cơ chế để chuyển một trạng thái bất kỳ từ một trí này qua một vị trí khác, và từ đó tái tạo một vật thể từ một nơi này tới một nơi khác xa bao nhiêu tùy ý trong chớp nhoáng. Hiệu ứng này có thể gọi là “thần thông chuyển vị lượng tử” (quantum teleportation), làm ta liên tưởng đến những câu chuyện thần thoại thần thông biến hóa, thoát ần, thoát hiện, xuất quỷ nhập thần... Hiệu ứng này mở ra một viễn cảnh thật huy hoàng, hứa hẹn sẽ mang lại những thành tựu vĩ đại cả về phương diện khoa học lẫn đời sống xã hội. Hiện nay thực nghiệm đã kiểm chứng được hiệu ứng này với khoảng cách vài chục cây số

cho một số trường hợp đơn giản, và người ta nghĩ đến việc thực hiện thần thông chuyển vị cho các đối tượng vĩ mô.

### Thông tin lượng tử

Liên quan đến các vấn đề trình bày ở trên, một hướng nghiên cứu đang được phát triển mạnh là thông tin lượng tử. Cũng chính bằng cách vận dụng thích hợp các trạng thái “đan chằng nhau” ta có thể truyền tức khắc và an toàn tuyệt đối các thông tin mật được mã hóa dưới dạng các trạng thái lượng tử.

Một ví dụ để so sánh: để có thể giải các mật mã dựa trên phương pháp truyền thống là phân tích một số thành các thừa số nguyên tố, thì với một mật mã dưới dạng số gồm khoảng 200 chữ số, máy tính cổ điển phải mất khoảng vài ngàn năm, trong khi đó máy tính lượng tử chỉ cần một phút.

Thông tin lượng tử đang thu hút được rất nhiều sự quan tâm và đầu tư nghiên cứu. Người ta chờ đợi rằng thông tin lượng tử sẽ là một cuộc đại cách mạng trong công nghệ thông tin, mà ảnh hưởng to lớn của nó chưa lường tính hết được.

Cũng cần nói thêm rằng từ khi ra đời thuyết lượng tử hiện đại cách đây vài thập kỷ người ta cũng đã nghĩ được, tuy chưa ý thức thật đầy đủ, rằng các quá trình cơ sở nhất của thiên nhiên thực chất là các quá trình xử lý thông tin lượng tử diễn ra khắp nơi quanh ta, và lượng thông tin

xử lý trong một đơn vị vật chất và thời gian cực bé cũng lớn hơn rất nhiều lần lượng thông tin mà toàn bộ công nghệ thông tin cổ điển đã tiến hành.

Nhìn chung lại, ta hãy xem vậy thì nhân tố nào có tác dụng quyết định để tạo nên điều kỳ diệu mà ta hy vọng sẽ có thể được chiêm ngưỡng trong những năm của thế kỷ XXI này. Đó chính là: thay vì các bit cổ điển biểu thị “có” hoặc “không” như trong máy tính cổ điển, dùng các bit lượng tử biểu thị cùng một lúc “có” – “không” theo vô số tổ hợp khác nhau, và “có” – “không” lại có thể biến hóa qua nhau.

Điều này gợi cho ta liên tưởng đến giáo lý đạo Phật thể hiện trong kinh Bát nhã Ba-la-mật-đa, đoạn nói về ngũ uẩn: “Khi ngài quán Tụ Đại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát-nhã Ba-la-mật-đa, ngài soi thấy năm uẩn đều không qua hết thầy khổ ách... Sắc chẳng khác Không, Không chẳng khác Sắc, Sắc tức là Không, Không tức là Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

### **ĐỐI NGẪU LƯỢNG TỬ - NGUYÊN LÝ NỀN TẢNG CỦA THỰC TẠI (QUANTUM DUALITY – A CORNERSTONE PRINCIPLE OF REALITY)**

*GS, VS. Đào Vọng Đức*

Lịch sử phát triển của khoa học, đặc biệt là Vật lý học, đã chứng nghiệm rằng những thời kỳ thăng hoa nhất

chính là những khi thống nhất được các lý thuyết, các quan niệm hoặc liên hệ được với nhau các đối tượng mà thoát đầu tưởng chừng như đối nghịch nhau. Cũng đồng thời cho thấy rằng những phát minh lớn có được không chỉ dựa vào lý trí và lập luận logic, mà còn bằng cả những nhạy cảm thẩm mỹ và sự hỗ trợ của yếu tố trực giác và cảm hứng.

Nếu như đầu thế kỷ XX, Vật lý đã hân hoan chào đón sự ra đời của thuyết Tương đối và thuyết Lượng tử thì thế kỷ XXI, theo như tiên đoán của nhiều học giả nổi tiếng, sẽ được đánh dấu một bước tiến vĩ đại, đó là sự nhận thức được rằng khoa học và tâm linh không đối nghịch nhau, mà là hai mặt đối ngẫu bổ sung cho nhau để nghiên cứu thực tại.

Einstein, nhà bác học vĩ đại bậc nhất, người sáng tạo ra thuyết Tương đối và đồng sáng tạo ra thuyết Lượng tử - những luận thuyết đã mang lại biết bao thành quả diệu kỳ trong khoa học và công nghệ hiện đại – vẫn tự đánh giá vốn kiến thức của mình còn quá bé nhỏ trước cái huyền bí bao la và sâu thẳm của vũ trụ, đã từng nói “Toàn bộ nền khoa học của chúng ta còn là sơ khai, ấu trĩ khi đem so sánh với thực tại” và khẳng định “khoa học, tôn giáo, nghệ thuật là những cành nhánh của cùng một cây...Khoa học không có tôn giáo thì khập khiễng, tôn giáo không có khoa học thì mờ ảo”.

Heisenberg, người đồng sáng tạo ra thuyết Lượng tử với “hệ thức bất định Heisenberg” nổi tiếng đã phát biểu “Vật lý là một phản ảnh sinh động của đáng tạo hóa. Hãy luôn tư duy theo chiều hướng này vì điều đó đã mang lại biết bao là thành công!”.

Pauli, nhà vật lý lừng danh với “Nguyên lý loại trừ Pauli” trong Vật lý nguyên tử nhận định rằng “Nếu Vật lý và Tâm linh được xem như các mặt bổ sung cho nhau của thực tại thì sẽ cực kỳ thỏa mãn”.

## THUYẾT LƯỢNG TỬ

Tiên đề xuyên suốt của thuyết Lượng tử là tiên đề về tính đối ngẫu của vật chất, khẳng định rằng mọi vật thể vi mô cùng một lúc thể hiện với hai tính chất tương phản nhau – tính chất hạt và tính chất sóng. Ý tưởng có tính cách mạng này do N.Bohr – một trong những người sáng lập chủ yếu của thuyết Lượng tử đề xướng thông qua “nguyên lý bổ sung”, khẳng định rằng Sóng và Hạt là hai mặt bổ sung lẫn nhau của thực tại. *Thuyết lượng tử nhìn nhận một cách sâu sắc rằng bản chất của mọi vật thể là sóng, thế giới hiện tượng là các con sóng uốn lượn lan tỏa trên mặt một đại dương năng lượng mênh mông, có lúc cô đọng lại thành các khối (hạt) và rồi cũng lại tan biến thành sóng trên mặt đại dương đó.*

Nguyên lý bổ sung dẫn đến một hệ quả cực kỳ quan trọng: khái niệm quỹ đạo (như vẫn bình thường quan niệm trong cơ học cổ điển) mất hết ý nghĩa. *Vật thể vi mô chuyển động không theo bất cứ một quỹ đạo xác định nào, có nghĩa là chuyển từ vị trí này qua vị trí khác theo vô số con đường cùng một lúc. Suy rộng ra là vật thể vi mô có thể cùng một lúc có mặt tại vô số vị trí khác nhau, cùng một lúc có thể ở vô số trạng thái khác nhau, cùng một lúc có thể làm vô số việc khác nhau.* Đó chính là nội dung của nguyên lý chồng chập trạng thái trong thuyết Lượng tử.

*Nguyên lý bổ sung đối ngẫu cũng hoàn toàn phù hợp với giáo lý đạo Phật, thể hiện sâu sắc nhất trong kinh Kim Cương và kinh Bát Nhã khi luận về tính đối ngẫu của ngũ uẩn - Sắc Thọ tướng hành thức, cũng như đạo lý về Chân không.*

Cũng chính xuất phát từ nguyên lý chồng chập trạng thái mà R.Feynman đã nảy ra *ý tưởng về máy tính lượng tử*, một trong những hướng nghiên cứu rất sôi nổi hiện nay. Nhiều ý kiến nhận định rằng đó sẽ là một thành tựu ngoạn mục nhất của khoa học và công nghệ thế kỷ XXI này, sẽ tạo nên những bước nhảy vọt vĩ đại trong rất nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

Sử dụng các trạng thái lượng tử rất đặc biệt là một yếu tố quan trọng tạo cho máy tính lượng tử khả năng giải được nhiều vấn đề mà các máy tính cổ điển không cách gì giải nổi. Đó là các trạng thái “đan chằng nhau” với một



## TÂM BÌNH THẾ GIỚI BÌNH

Chia sẻ tài liệu tâm linh

### Main Menu

#### RSS:

- [RSS - Posts](#)

#### TÌM KIẾM TRONG BLOG:

Go!

#### CHUYÊN MỤC

- [Chia sẻ](#)
- [Chuyện lạ](#)
- [Long mạch](#)
- [Ngoại cảm](#)
- [Power Point](#)
- [Sách nói](#)
- [Tâm Linh](#)
- [Tự giới thiệu](#)
- [Thủ thuật PC](#)

#### BÀI VIẾT MỚI

- [ĐI XEM ÁP VONG GỌI HỒN](#)
- [Tụng Chú đại bi có hình ảnh và phụ đề](#)
- [Bé Như Ý 9 tuổi thuyết pháp hay như Pháp Sư](#)
- [Nhân xét của thầy](#)

### Huyền môn lược ký 1 (Sách nói mp3)

20/02/2012

☆☆☆☆☆ [Rate This](#)

Đây là sách nói Huyền môn lược ký 1 do chính tác giả NNC Nguyễn Thị Thanh Lan đọc. Bản quyền thuộc về tác giả và mọi hình thức sao chép phải ghi rõ nguồn gốc xuất xứ.

[Huyền môn lược ký 1.giới thiệu mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.1 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.2 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.3 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.4 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.5 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.6 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.7 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.8 mp3:](#)

[chiase.wordpress.com](http://chiase.wordpress.com)